

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 04/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 05 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Xét Tờ trình số 112/TTr-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 12/BC-HĐND-PC ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2020, như sau:

1. Những nội dung Hội đồng nhân dân tỉnh trực tiếp giám sát tại kỳ họp thường lệ
 - a) Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
 - b) Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; thu - chi ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri;
 - c) Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
 - d) Đại biểu Hội đồng nhân dân chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành viên khác của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng



Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Thủ trưởng cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Những nội dung Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thường xuyên

a) Việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;

b) Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;

c) Việc ban hành và thực hiện quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và nghị quyết của Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh;

d) Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kiến nghị của cử tri và việc thực hiện các kiến nghị của các Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Những nội dung Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát theo chuyên đề giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Tình hình triển khai, thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp dưới tại địa phương; việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

b) Lĩnh vực kinh tế, ngân sách

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 03/2014/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 16/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Công tác đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ;

Công tác quy hoạch và thực hiện hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Công tác bố trí và sử dụng vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư trên địa bàn tỉnh;

Công tác quy hoạch, phát triển rừng trên địa bàn tỉnh;

Việc thực hiện Luật Khoa học và Công nghệ, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ.

c) Lĩnh vực văn hóa, xã hội

Việc triển khai và kết quả thực hiện Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh;

Công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh;

Việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trên địa bàn tỉnh;

Việc triển khai và kết quả thực hiện Quyết định số 1752/QĐ-TTg ngày 30/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

d) Lĩnh vực pháp chế, nội chính

Tình hình hoạt động của các cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, cơ quan Thi hành án dân sự cấp huyện, cấp tỉnh;

Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân;

Việc thực thi pháp luật trong công tác thi hành án hình sự trên địa bàn tỉnh;

Việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh;

Việc chấp hành pháp luật trong hoạt động hỗ trợ tư pháp của một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

e) Lĩnh vực dân tộc

Việc thực hiện chính sách giảm nghèo đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh;

Việc triển khai, tổ chức thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh;

Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Căn cứ chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2020 xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; chỉ đạo việc thực hiện chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh. Định kỳ hàng tháng, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nghe báo cáo tổng hợp hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo với Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả việc thực hiện Chương trình giám sát năm 2020 vào kỳ họp giữa năm 2021;



b) Tổ chức Hội nghị chất vấn giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh và giải trình tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

c) Nghiên cứu cải tiến một số vấn đề như: việc thành lập các đoàn giám sát và phương thức làm việc của đoàn giám sát; việc chỉ đạo, điều hòa, phối hợp trong hoạt động giám sát; thực hiện những biện pháp cần thiết để nâng cao chất lượng trong hoạt động giám sát; tích cực cải tiến phương thức giám sát tại kỳ họp và giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;

d) Tiếp tục chú trọng, củng cố, tăng cường lực lượng tham mưu, tổng hợp phục vụ hoạt động giám sát; chỉ đạo tốt công tác bảo đảm phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2020 và Kế hoạch triển khai thực hiện của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để xây dựng chương trình giám sát năm 2020 của Ban; báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát của Ban với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ vào điều kiện và tình hình thực tế, chủ động lựa chọn nội dung hoặc các vấn đề do Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công để xây dựng chương trình, phối hợp và tiến hành hoạt động giám sát, báo cáo kết quả theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thông qua công tác tham gia xây dựng chính quyền, tham gia các đợt giám sát chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; giám sát hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá chất lượng hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 03 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- TU, TT HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH *nh*



Trần Tuệ Hiền